ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHÂU ĐỐC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 949/KH-UBND	*Châu Đốc, ngày 24 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin

Căn cứ Kế hoạch số 401/KH-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Ủy ban nhân dân phường Châu Đốc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức về Luật Tiếp cận thông tin và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả và tiết kiệm.

- Xác định trách nhiệm và công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của Ủy ban nhân dân phường; sự phối hợp liên tục, chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì; cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

- Cơ quan phối hợp: các phòng chuyên môn và trung tâm phường; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Các hội nghị, tọa đàm; tin, bài tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông (nguồn tài liệu của Sở Tư pháp) và các hình thức truyền thông phù hợp khác.

2. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin

- Nội dung: Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: các phòng chuyên môn và trung tâm phường.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

b) Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

- Nội dung: Rà soát đội ngũ công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận để có biện pháp bố trí đơn vị, bộ phận hoặc công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật và công nghệ thông tin.

- Cơ quan chủ trì: các phòng chuyên môn và trung tâm phường, các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin.

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: các phòng chuyên môn và trung tâm phường, các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý nhà nước được giao.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: các phòng chuyên môn và trung tâm phường, các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý nhà nước được giao.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin

a) Nội dung:

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công.

- Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu cần thiết) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

b) Cơ quan thực hiện: các phòng chuyên môn và trung tâm phường.

c) Thời gian thực hiện:

- Các phòng chuyên môn và trung tâm phường gửi kết quả rà soát về Ủy ban nhân dân phường (thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường) tổng hợp báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 30/7/2026.

- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường tổng hợp kết quả rà soát theo quy định.

d) Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát.

5. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị

- Cơ quan chủ trì: các phòng chuyên môn và trung tâm phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội phường và cơ quan, đơn vị, các tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai

- Cơ quan chủ trì: các phòng chuyên môn và trung tâm phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

- Cơ quan chủ trì: các phòng chuyên môn và trung tâm phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan..

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tham gia và tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác đầu mối cung cấp thông tin

a) Cơ quan thực hiện: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường phối hợp Sở Tư pháp triển khai hoặc tham dự theo kế hoạch tổ chức của Sở Tư pháp .

b) Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc/và trực tuyến.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

7. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

b) Cơ quan phối hợp: các phòng chuyên môn và trung tâm phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, kế hoạch thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn và trung tâm phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan trong phạm vi quản lý chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công; bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn các phòng chuyên môn và trung tâm phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan lồng ghép vào kế hoạch triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ.

4. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời bằng văn bản gửi về Ủy ban nhân dân phường (thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, trung tâm phường;
- LĐVP HĐND và UBND phường;
- Lưu: VT, htanguyet.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy